TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 185/2026/QĐST-HNGĐ	

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 210/2026/TLST-HNGĐ ngày 12/05/2026, về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" giữa:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị H, sinh ngày 20/08/1990; nơi cư trú: Số nhà 93, đường Lý Tự T, tổ 11 Minh K, phường H 2, tỉnh Tuyên Quang; số CCCD 0081xxxxxx do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về chật tự xã hội Bộ Công an cấp ngày 12/04/2021.

Bị đơn: Anh Bùi Văn B, sinh ngày 11/10/1986; nơi cư trú: Số nhà 9, đường Lý Tự T, tổ 11 Minh K, phường H 2, tỉnh Tuyên Quang; số CCCD 0020xxxxxx do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về chật tự xã hội Bộ Công an cấp ngày 26/02/2022.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 6 Điều 19, Khoản 07 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 06 năm 2026

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 06 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn chị Lý Thị H và anh Bùi Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị H và anh Bùi Văn B thuận tình ly hôn;

- Về việc nuôi con: Chị Lý Thị H và anh Bùi Văn B thống nhất thỏa thuận giao cho giao cho anh Bùi Văn B là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Bùi Hương G, sinh ngày 25/09/2014 cho đến khi cháu G đủ 18

tuổi; giao cho chị Lý Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Bùi Ngọc Á, sinh ngày 26/12/2023 cho đến khi cháu Á đủ 18 tuổi. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng

Sau khi ly hôn chị Lý Thị H và anh Bùi Văn B có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con sau khi ly hôn chị Lý Thị H và anh Bùi Văn B có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: Chị Lý Thị H và anh Bùi Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lý Thị H tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000, đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí chị Lý Thị H đã nộp tạm ứng án phí tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo biên lai số 0000965 ngày 12/05/2026. Chị Lý Thị H được hoàn trả 150.000,đồng tiền án phí chênh lệnh. .

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự . Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (Để thi hành);
- VKSND Khu vực 4, tỉnh Tuyên Quang;
- UBND Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THA dân sự tỉnh Tuyên Quang(Để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Xuân Đạt